TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **77** /2019/HSST
Ngày: 20/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Vũ Duy Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Viết Tụ**, Bà **Ngô Thị Như Hoa**

Thư ký phiên toà: Ông **Ninh Viết Tùng -** Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Mạnh Cường -** Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2019/HSST ngày 12 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 18/2019/HSST-QĐ ngày 23/8/2019 đối với các bị cáo:

1. **BÙI VĂN T**. Sinh năm 1975. Nơi cư trú: xóm H, xã HS, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 3/12. Dân tộc: Mường. Tôn giáo: Không. Có bố là Bùi Văn M và mẹ là Nguyễn Thị N (đều đã chết). Có vợ là Nguyễn Thị Th, 42 tuổi 02 con (lớn nhất 18 tuổi, nhỏ nhất 16 tuổi). Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 04/5/2019 đến nay, có mặt tại phiên toà.

2. **NGUYỄN QUỐC C**. Sinh năm 1979. Nơi ĐKHKTT: thôn H, xã Y, huyện Y1, tỉnh Ninh Bình. Chỗ ở: thôn 5, xã T, huyện Th, TP Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 6/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Có bố là Nguyễn Phú V (Đã chết) và mẹ là Nguyễn Thị N, 77 tuổi. Vợ con: không có. Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 04/5/2019 đến nay, có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn T và Nguyễn Quốc C đều là người nghiện chất ma túy. Sáng ngày 04/5/2019, cả hai đi xe mô tô lên thành phố Hòa Bình để tìm mua ma túy sử dụng. Khi tới địa phận cầu Đen thuộc phường Đ, thành phố Hòa Bình, qua trao đổi, cả hai xin được số điện thoại của một người đàn ông có bán ma túy. Người đàn ông này sau đó hẹn T và C tới khu vực tòa nhà D thuộc tổ 5, phường T, thành phố Hòa Bình để giao ma túy. Cả hai góp mỗi người 200.000đ và đi xe máy tới chỗ hẹn để nhận ma túy. Tới nơi, T cầm tiền và đi vào trong tòa nhà. Tại đây, T mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine và 01 gói Hồng phiến với giá 400.000đ. Mua được ma túy, T cầm trong tay đi ra gặp C thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt giữ cùng toàn bộ tang vật.

Bản kết luận giám định số 92/KLGĐ-CAT-PC09 ngày 09/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: *"Chất bột màu trắng, hồng dạng cục trong phong bì niêm phong ghi tên Bùi Văn T và Nguyễn Quốc C gửi giám định có khối lượng 0,28g là ma túy, loại Heroine và Methamphetamine"*

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 11/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hoà Bình truy tố Bùi Văn T và Nguyễn Quốc C về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm i khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 17, điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt Bùi Văn T từ 18 đến 24 tháng tù. Áp dụng điểm i khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17, điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt Nguyễn Quốc C từ 15 đến 18 tháng tù.

Áp dụng điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn trả sau giám định, trả lại cho bị cáo Bùi Văn T, bị cáo C điện thoại thu giữ của bị cáo T, bị cáo C và trả lại cho gia đình bị cáo C 01 bản chính Huân chương kháng chiến hạng ba mang tên ông Nguyễn Phú V.

Các bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra,

truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện liên quan đến hành vi của các bị cáo bị truy cứu trách nhiệm trong vụ án này hợp pháp.

[2] *Về hành vi các bị cáo đã thực hiện:*

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu được; kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ đã thu giữ do đó có đủ cơ sở xác định: Ngày 04/5/2019, Bùi Văn T và Nguyễn Quốc C đã có hành vi cùng nhau góp tiền để mua 0,28 gam chất ma túy loại heroine và methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, ngoài ra còn là nguyên nhân của nhiều tội phạm và tệ nạn xã hội khác.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức được việc mua và cất giấu, sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do coi thường pháp luật và để phục vụ nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy", các bị cáo tàng trữ hai chất ma túy nên việc truy tố xét xử các bị cáo theo điểm i khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Xét các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện cần áp dụng hình phạt tù tương xứng, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Trong vụ án này, các bị cáo đã cùng nhau góp tiền để mua ma túy thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, có vai trò như nhau. Tuy nhiên, bị cáo T là người rủ rê và đứng ra liên lạc, trao đổi mua ma túy nên phải chịu trách nhiệm cao hơn bị cáo C là phù hợp.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo; gia đình bị cáo C có công với cách mạng – Bố đẻ và mẹ đẻ bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, được áp dụng khi quyết định hình phạt.

Các Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đều là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Số ma túy thu giữ của các bị cáo, còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì hoàn trả sau giám định ma túy của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình mang tên Bùi Văn T và Nguyễn Quốc C, mép dán niêm phong có dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong cần tịch thu tiêu hủy.

Chiếc điện thoại Nokia đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo T được bị cáo sử dụng để liên lạc, trao đổi mua ma túy là phương tiện phạm tội nhưng vẫn còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, sung quỹ nhà nước.

Chiếc điện thoại LTA đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo C được xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

01 xe mô tô màu xanh, đã qua sử dụng, BKS 29L8-3788 thu giữ của bị cáo Bùi Văn T được các bị cáo sử dụng để đi mua ma túy xe không có giấy tờ, bị cáo T khai bị mất giấy tờ. Do chưa xác định được chủ sở hữu nên cơ quan điều tra Công an thành phố Hòa Bình đang tiếp tục lưu giữ, xác minh, làm rõ và xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 Huân chương kháng chiến hạng ba mang tên ông Nguyễn Phú V, bản chính, là giấy tờ do nhà nước cấp ghi nhận công lao của bố bị cáo do chị Nguyễn Thị Tr giao nộp hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án cần trả lại cho gia đình bị cáo.

[5]. Về hành vi của những cá nhân khác trong vụ án:

Đối với người đàn ông cung cấp số điện thoại và người đàn ông đã bán ma túy cho các bị cáo, do không xác định được lý lịch, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ giải quyết trong vụ án này.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bùi Đức T, Nguyễn Quốc C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, điều 17, điều 38, điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt Bùi Văn T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2019.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 17, điều 38, điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Quốc C 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2019.

** Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự, điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì hoàn trả sau giám định ma túy của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình mang tên Bùi Văn T và Nguyễn Quốc C, mép dán niêm phong có dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số IMEL 359589/768069/5 đã qua sử dụng thu giữ của Bùi Văn T.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quốc C 01 điện thoại nhãn hiệu LTA màu đen số IMEL 357623050156098 đã qua sử dụng.

Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng số 66/BB ngày 08/8/2019.

- 01 xe mô tô màu xanh, BKS 29L8-3788, đã qua sử dụng, hiện cơ quan điều tra đang lưu giữ. Do chưa xác định được chủ sở hữu nên cơ quan điều tra Công an thành phố Hòa Bình tiếp tục lưu giữ, xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

- Trả lại cho gia đình bị cáo Nguyễn Quốc C 01 Huân chương kháng chiến hạng ba mang tên Nguyễn Phú V. Giấy tờ trên hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

** Về án phí và quyền kháng cáo:* Áp dụng điều 136 BLTTHS, Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Bùi Văn T và Nguyễn Quốc C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa

Vũ Duy Tuấn